

### 31-Giới Thường Thường Ăn:

Phật tại nước Xá-vệ, lúc đó có một cư sĩ do nhân duyên vô thường nên mất hết ruộng vườn, nhà cửa nhân dân chỉ còn một đức con sống sót. Người con này nghe nói cúng cơm cho Phật và Tăng được sanh lên cõi trời Đao lợi nên phát nguyện sẽ cúng cơm cho Phật và Tăng, phát nguyện rồi suy nghĩ: “Ta nay không có gì cả, ta nên làm thuê mượn kiếm tiền”. Lúc đó trong nước Xá-vệ có một cư sĩ rất giàu có với nhiều ruộng vườn, người làm và vàng bạc châu báu, đủ các phước đức, oai tướng thành tựu. Đồng tử này đến chỗ cư sĩ xin làm thuê mượn, cư sĩ hỏi: “Người có thể làm được những gì?” Đáp: “Tôi có thể đọc sách, tính toán, biết coi tướng vàng bạc, tướng lông, tướng tơ lụa, tướng châu báu, có thể trông coi cửa hàng ...”, cư sĩ hỏi: “Làm một năm người muốn được bao nhiêu tiền?” Đáp: “Một ngàn tiền vàng”, cư sĩ nói: “Người còn trẻ tuổi không biết, nay thời thế mất mùa đói kém thức ăn khó được hưởng chi là đòi giá cao như thế”, đồng tử nói: “Tôi biết làm nhiều việc có thể kiếm được số tiền như thế”. Sau khi cùng nhau thương lượng, cư sĩ quyết định trả cho năm trăm tiền vàng, đồng tử nói: “Tôi vốn muốn có nhiều tiền, vì gấp nên chịu làm cho ông, ông giao ước với tôi là hết một năm thì giao tiền cho tôi một lần”, cư sĩ nghe rồi suy nghĩ: “Ta có được người làm xong mới đòi tiền”, nghĩ rồi liền nói với đồng tử: “Người chớ lo, hết một năm ta sẽ giao tiền cho người một lần”. Cư sĩ sắp xếp cho trông coi cửa hàng, cửa hàng của cư sĩ trước đó vốn không có lãi nhiều nay bỗng được lãi gấp hai, gấp ba. Qua một tháng cư sĩ kiểm tra lại thì thấy cửa hàng được lãi gấp hai, ba liền suy nghĩ: “Nếu là ta trông coi cửa hàng thì với số hàng hóa này cũng không được lãi như thế này, ắt là người làm công này có nhiều phước đức, lãi này có được là nhờ đồng tử”. Cư sĩ liền đưa đến làm việc trong ruộng vườn, cũng giống như trước ruộng vườn thu hoạch rất tốt, lúa trước kia không đầy nay lại đầy gấp hai, ba; cư sĩ suy nghĩ: “Nếu ta làm việc trong ruộng vườn này cũng không thu hoạch nhiều như vậy, đồng tử này nhiều phước đức nên lúa của ta mới đầy gấp hai, ba như thế, lợi này có được là nhờ đồng tử”. Hết năm đồng tử đến chỗ cư sĩ lấy tiền công một lần nhưng cư sĩ sợ đồng tử lấy tiền rồi bỏ đi nên tránh mặt không muốn đưa tiền cho đồng tử. Vì cư sĩ tránh mặt không muốn đưa tiền nên đồng tử đến đòi tiền mãi, cư sĩ hỏi: “Người đòi tiền gấp như vậy là muốn làm việc gì?” Đồng tử nói: “Tôi nghe nói cúng cơm cho Phật và Tăng sẽ được sanh lên cõi trời Đao lợi, mục đích tôi làm công một năm là kiếm tiền để cúng cơm cho Phật và Tăng để được sanh lên cõi trời Đao lợi”. Cư sĩ nghe rồi liền khởi tâm nghĩ rằng: “Đồng tử này suốt năm cần khổ là để làm việc thiện”, nghĩ rồi liền hỏi: “Muốn cúng cơm ở đâu?” Đáp là muốn cúng trong tinh xá Kỳ hoàn, cư sĩ muốn người tốt việc tốt vào nhà mình nên nói với đồng tử: “Ở trong Kỳ hoàn thiếu nổi nêu... các vật dụng, củi đốt và người

làm không bằng ở trong nhà ta, mọi thứ đều đầy đủ, nếu có thiếu thứ gì ta sẽ giúp thêm cho, người cứ thỉnh Phật và Tăng đến nhà ta”. Đồng tử nghe rồi liền rời khỏi nhà cư sĩ đi đến trong tinh xá Kỳ hoàn, lúc đó là vào xế trưa, Phật đang thuyết pháp cho vô số đại chúng vây quanh. Lúc đó đồng tử từ xa thấy Phật trong rừng cây, khéo nhiếp các căn thành tựu tịch diệt bậc nhất, thân Phật phát hào quang như chơn kim đoan chánh đặc thù khiến tâm người thanh tịnh. Đồng tử thấy rồi liền đến đảnh lễ Phật và ngồi một bên, Phật thuyết pháp cho đồng tử nghe được lợi hỉ rồi im lặng, đồng tử đứng dậy bạch Phật: “Cúi xin Thế tôn và chúng tăng ngày mai thọ con thỉnh thực”, Phật im lặng nhận lời, đồng tử biết Phật im lặng nhận lời liền đảnh lễ hữu nhiều Phật rồi trở về nhà cư sĩ, suốt đêm đó lo liệu các món ăn ngon để cúng dường. Sáng sớm hôm đó ở nước Xá-vệ có tiết hội, các bạch y mang nhiều thịt heo và cơm khô cúng cho chúng tăng, các Tỳ kheo thọ nhiều nên đều no. Đồng tử lo liệu xong các món ăn, trải tòa ngồi xong liền đến bạch Phật đã đến giờ. Các Tỳ kheo đến nhà cư sĩ còn Phật bảo người nhận lấy thức ăn mang về, lúc đó đồng tử thấy chúng tăng đều đã an tọa liền tự tay sốt thức ăn vào trong bát của Thượng tòa, Thượng tòa nói nên sốt ít, Thượng tòa thứ hai cũng nói đừng sốt nhiều... cho đến tất cả chúng tăng đều nói như thế. Đồng tử thấy cơm canh và các món ăn đều không với bột liền đến trước Thượng tòa hỏi: “Vì thương xót con nên các vị không ăn phải không, vì thời thế đang mất mùa đói kém hay vì con làm công cần khổ suốt một năm hay vì thức ăn không ngon mà các vị không ăn?” Thượng tòa trực tánh nói: “Chúng tôi không vì thương xót, cũng không vì thời thế đang đói kém, đồng tử làm công cần khổ một năm và cũng không vì thức ăn không ngon; chỉ vì hôm nay có tiết hội nên sáng sớm các bạch y mang đến cúng nhiều thức ăn, chúng tôi đã thọ rồi nên no, vì thế mới ăn ít”. Đồng tử nghe rồi ưu sầu thối tâm nghĩ rằng: “Ta làm thức ăn, chúng tăng không thọ đầy đủ ắt là không được sanh lên cõi trời Đao lợi”, nghĩ rồi liền rời khỏi nhà cư sĩ đến chỗ Phật kêu khóc, Phật hỏi nguyên do, đồng tử đem việc trên bạch Phật, Phật nói: “Con hãy trở về, tùy các Tỳ kheo ăn được bao nhiêu con vẫn được sanh lên cõi trời Đao lợi”, đồng tử nghe rồi hoan hỉ suy nghĩ: “Phật đã nói như thế thì ta nhất định sẽ được sanh lên cõi trời Đao lợi”, nghĩ rồi vội trở về dâng cúng thức ăn cho các Tỳ kheo tùy ý được no rồi ngồi trước Thượng tòa nghe pháp, Thượng tòa thuyết pháp rồi cùng các Tỳ kheo từ tòa đứng dậy đi. Xế trưa hôm đó, có các thương nhơn từ biển đến trong thành Xá-vệ muốn tìm mua thức ăn, nhưng do có hai nhân duyên nên tìm mua không được: Một là vì thời thế đang đói kém, Hai là vì thức ăn đúng giờ không có dư. Người tìm mua thức ăn không được trở về nói với thương chủ là tìm mua không được, thương chủ nói: “Chúng ta ở trong đại hải nguy hiểm mà không thiếu thức ăn, nay đến được trong thành lớn lại lại không có thức

ăn. Các vị hãy đi khắp nơi tìm kỹ lại một lần nữa xem tỳ phương tiện tìm mua cho được thức ăn”. Khi đồng tử đến chỗ Phật kêu khóc, nhiều người thấy biết nên nói với các thương nơn: “Nhà ..... hôm nay làm nhiều thức ăn nhưng người thọ lại ăn ít, các vị tìm đến nhà đó ắt là còn có thức ăn”. Thương nơn nghe rồi liền tìm đến nhà cư sĩ nói với người giữ cửa: “Hãy nói với chủ nhà có thương nơn từ đại hải đến muốn được gặp”, người giữ cửa vào bạch cư sĩ, cư sĩ liền mời vào cùng nhau chào hỏi rồi hỏi thương nơn đến vì việc gì, thương nơn nói là vì cần thức ăn, cư sĩ nói: “Thức ăn đó là của đồng tử, không phải là của tôi”, thương nơn nói với đồng tử là cần mua lại thức ăn, đồng tử nói: “Xin đừng nói đến tiền bạc, các vị có tất cả bao nhiêu người?” Thương nơn nói là năm trăm người, đồng tử nói: “Hãy kêu hết đến đây”. Thương nơn này liền trở về nói với vị thương chủ: “Đã tìm được thức ăn nhưng người chủ không đòi hỏi tiền”, thương chủ nói: “Chúng ta đang đói khát, dù đem vật quý để đổi cũng còn được hưởng chi là cho không”, nói rồi tất cả cùng đi đến nhà cư sĩ, chỉ chừa lại một người ở lại để giữ hàng hóa. Đồng tử mời các thương nơn ngồi rồi dọn thức ăn lên mời họ tùy ý ăn được no đủ, đồng tử biết họ đã ăn xong liền thâu dọn chén bát rồi ngồi một bên. Lúc đó gần chỗ đồng tử có có bồn bằng đồng của nước Kiều-tát-la, thương chủ liền bảo đồng tử mang cái bồn đó đến, đồng tử hỏi vì sao, thương chủ nói: “Cứ mang đến đây”, đồng tử liền mang đến trước chỗ thương chủ, thương chủ nói với các thương nơn: “Chúng ta được thức ăn ngon nên báo đáp, tùy ý mỗi người hãy bỏ vào trong bồn này”. Lúc đó trong ché áo của thương chủ có một hạt châu trị giá mười vạn kim tiền, ông liền lấy bỏ vào trong bồn, thương nơn thứ hai cũng bỏ vào trong bồn hạt châu trị giá chín vạn kim tiền, lần lượt như thế cho đến hết năm trăm thương nơn, mỗi người đều bỏ vào trong bồn một hạt châu như thế được đầy bồn rồi đưa cho đồng tử nói rằng: “Đây là chúng tôi biếu tặng cậu, cậu tùy ý lấy dùng”, đồng tử nói: “Tôi biếu cho các vị thức ăn chứ không lấy tiền”, các thương nơn nói: “Chúng ta cũng biếu tặng cậu chứ không phải trả tiền thức ăn, tiền thức ăn đâu có bao nhiêu còn mỗi hạt châu này trị giá rất nhiều tiền”, đồng tử suy nghĩ: “Nếu mình nhận vật biếu này thì sẽ không được sanh lên cõi trời Đạo lợi”, nghĩ rồi liền nói với các thương nơn: “Xin chờ một chút, đợi tôi đến hỏi ý kiến của Phật”, thương chủ nói tùy ý. Đồng tử ra khỏi thành đến chỗ Phật đánh lễ rồi đứng một bên, đem việc trên bạch Phật, Phật nói: “Cứ nhận, chắc chắn sẽ sanh lên cõi trời Đạo lợi, vì đây là hoa báo, quả báo ở sau”, đồng tử suy nghĩ: “Phật không có nói sai, chắc chắn ta sẽ sanh lên cõi trời Đạo lợi”, nghĩ rồi trở về đến chỗ các thương nơn nhận lấy châu báu, đồng tử bỗng nhiên trở thành đại phú gia, được gọi là cư sĩ Hốt nhiên. Vị cư sĩ mượn đồng tử này làm công vốn giàu có, đây

đủ phước đức, oai đức thành tựu, mọi việc đều đầy đủ chỉ không có con trai, ông có cô con gái đoan trang xinh đẹp nên suy nghĩ: “Đồng tử này dòng họ không kém ta, chỉ có nghèo thiếu nhưng nay bỗng được tài bảo đến nhà ta cũng chẳng bằng, ta hãy đem con gái gả cho nó”, nghĩ rồi bàn với vợ, người vợ cũng đồng ý, cư sĩ liền đem con gái gả cho đồng tử. Như kệ nói:

*“Tích tụ đều tiêu tán,  
Cao ngất ắt rơi rớt,  
Hội họp ắt biệt ly,  
Có mạng đều phải chết”.*

Không bao lâu sau cư sĩ qua đời, vua Ba-tư-nặc nghe tin liền hỏi: “Cư sĩ này có con trai không?” Đáp: “Không có, huynh đệ cũng không”, lại hỏi: “Ai liệu lý nhà đó?” Đáp: “Có con rể lành tốt, nhiều phước đức liệu lý nhà đó”, vua liền bảo đem tài sản đó giao đồng tử và phong chức đại cư sĩ trong thành Xá-vệ. Lúc đó các Tỳ kheo thọ thực ở nhà đồng tử xong trở về đến chỗ Phật đánh lễ Phật rồi ngồi một bên, pháp thường của Phật là sau khi các Tỳ kheo ăn xong trở về đều hỏi thức ăn có ngon không, chúng tăng ăn có no đủ không, các Tỳ kheo đều đáp là rất ngon và rất no đủ rồi đem việc trên bạch Phật, Phật do nhân duyên này nhóm Tỳ kheo tăng rồi quở trách các Tỳ kheo rằng: “Tại sao gọi là Tỳ kheo lại thường thường ăn”, nhưng lúc đó Phật chỉ quở trách chứ chưa kết giới.

Phật tại Duy-na-ly, lúc đó ở Duy-na-ly có một Đại thần thế lực, đến chỗ Phật đánh lễ rồi ngồi một bên nghe Phật nói pháp, Thế tôn tùy thuận nói pháp chỉ dạy cho đại thần được lợi hỷ rồi liền im lặng. Đại-thần này từ tòa đứng dậy chấp tay bạch Phật: “Thế tôn, cúi xin Phật và Tăng ngày mai thọ con thỉnh thực”, Phật im lặng nhận lời, Đại-thần biết Phật đã nhận lời liền đánh lễ Phật hỷ nhiều rồi ra về, đêm đó lo liệu đủ các món ăn ngon tinh khiết để cúng dường. Sáng hôm đó ở Duy-na-ly có tiết hội, các bạch y mang nhiều thịt heo và cơm khô cúng cho chúng tăng, các Tỳ kheo thọ nhiều nên đều no. Đại-thần lo liệu xong các món ăn, trải tòa ngồi xong liền đến bạch Phật đã đến giờ. Các Tỳ kheo đến nhà Đại thần còn Phật bảo người nhận lấy thức ăn mang về, lúc đó Đại thần thấy chúng tăng đều đã an tọa liền tự tay sốt thức ăn vào trong bát của Thượng tòa, Thượng tòa nói nên sốt ít, Thượng tòa thứ hai cũng nói đừng sốt nhiều... cho đến tất cả chúng tăng đều nói như thế. Đại-thần thấy cơm canh và các món ăn đều không với bột liền đến trước Thượng tòa hỏi: “Vì thương xót con nên các vị không ăn phải không, vì thời thế

đang mất mùa đói kém hay vì thức ăn không ngon mà các vị không ăn?” Thượng tòa trực tánh nói: “Chúng tôi không vì thương xót, cũng không vì thời thế đang đói kém và cũng không vì thức ăn không ngon; chỉ vì hôm nay có tiết hội nên sáng sớm các bạch y mang đến cúng nhiều thức ăn, chúng tôi đã thọ rồi nên no, vì thế mới ăn ít”. Đại-thần nghe rồi liền nổi giận bảo gia nhân thu dọn các món ăn ngon và đem thịt heo cơm khô lên, Đại-thần sốt thịt heo và cơm khô vào đầy bát cho các Tỳ kheo rồi nói: “Hãy ăn đi, các thầy cho là nhà tôi không có thức ăn này hay sao?”, các Tỳ kheo hổ thẹn không ăn, chỉ ngồi im lặng, Đại-thần thấy vậy liền suy nghĩ: “Thức ăn ngon còn không ăn được huống chi là thức ăn thô”, nghĩ rồi liền bảo gia nhân thu dọn hết rồi đến trước Thượng tòa nói rằng: “Thức ăn ngon các vị còn không ăn được huống chi là thức ăn thô, thịt heo cơm khô là nghi pháp của thế gian, các thầy nếu đã thọ người khác thỉnh thì nên đợi ăn thức ăn của người đó cúng”, nói rồi liền bảo gia nhân đem thức ăn ngon lên, tự tay sốt vào bát và yêu cầu các Tỳ kheo ăn thêm ít nhiều, khiến cho các Tỳ kheo được no đủ rồi ngồi trước Thượng tòa muốn nghe pháp, Thượng tòa thuyết pháp rồi cùng các Tỳ kheo đứng dậy ra về. Về đến chỗ Phật đánh lễ rồi ngồi một bên, pháp thường của Phật là sau khi các Tỳ kheo ăn xong trở về đều hỏi thức ăn có ngon không, chúng tăng ăn có no đủ không, các Tỳ kheo đều đáp là rất ngon và rất no đủ rồi đem việc trên bạch Phật, Phật do nhân duyên này nhóm Tỳ kheo tăng rồi quở trách các Tỳ kheo rằng: “Tại sao gọi là Tỳ kheo lại thường thường ăn”, quở trách rồi bảo các Tỳ kheo: Do mười lợi nên kết giới cho các Tỳ kheo, từ nay giới này nên nói như sau:

Nếu Tỳ kheo thường thường ăn thì phạm Ba-dật-đề.

Thường thường ăn là ăn rồi lại ăn nữa.

Tướng phạm trong giới này là nếu Tỳ kheo thường thường ăn thì phạm Ba-dật-đề, không thường thường ăn thì không phạm.

Phật tại thành Vương xá, lúc đó có một Tỳ kheo vào mùa thu thời tiết lạnh nóng bất thường nên bệnh sanh, không thể ăn uống được, thân thể gầy ốm, nhan sắc tiêu tụy. Phật hỏi A-nan nguyên do, A-Nan đem việc trên bạch Phật, Phật do nhân duyên này nhóm Tỳ kheo tăng rồi bảo các Tỳ kheo: “Từ nay vì thương xót Tỳ kheo bệnh nên cho các Tỳ kheo được ăn thức ăn đầy đủ ba tính chất là sắc, hương và vị. Tỳ kheo được thọ thỉnh một lần, không được thọ thỉnh hai lần; nếu ở chỗ thọ thỉnh lần thứ nhất ăn không no thì được thọ thỉnh thêm lần thứ hai, nếu vẫn không no thì được thọ thỉnh thêm lần thứ ba, không được thọ thỉnh đến lần thứ tư. Nếu ở chỗ thọ thỉnh lần thứ ba vẫn không no thì được thọ mang về ăn

dẫn cho đến giữa ngo. Từ nay giới này nên nói lại như sau:

Nếu Tỳ kheo thường thường ăn thì phạm Ba-dật-đề, trừ thời nhân duyên.

Thời nhân duyên là khi bệnh, nếu trời quá lạnh hay quá nóng hay trời gió mà được thức ăn thì nên dùng.

Tướng phạm trong giới này là Tỳ kheo không bệnh mà thường thường ăn thì phạm Ba-dật-đề; nếu thật bệnh thì không phạm.

Phật tại nước Xá-vệ, lúc đó các Tỳ kheo vào thành khát thực, có người thỉnh thực và cúng y nói rằng: “Thọ tôi thỉnh thực, tôi sẽ đem y thí”, các Tỳ kheo nói: “Phật chưa cho chúng tôi ăn thường thường vì được cúng y”. Lúc đó các Tỳ kheo không biết làm sao liền đem việc này bạch Phật, Phật do nhân duyên này nhóm Tỳ kheo tăng, đủ lời khen ngợi giới và người trì giới rồi bảo các Tỳ kheo: “Từ nay do nhân duyên được cúng y, cho các Tỳ kheo được ăn thường thường. Từ nay giới này nên nói lại như sau:

Nếu Tỳ kheo thường thường ăn thì phạm Ba-dật-đề, trừ thời nhân duyên.

Thời nhân duyên là khi bệnh, khi thí y.

Tướng phạm trong giới này là nếu Tỳ kheo thọ chỗ thỉnh thực có y, đến chỗ thọ thỉnh thực có y thì không phạm, ăn cũng không phạm. Nếu Tỳ kheo thọ chỗ thỉnh thực có y nhưng lại đến chỗ thọ thỉnh thực không có y, thọ thỉnh không phạm nhưng ăn thì phạm Ba-dật-đề. Nếu Tỳ kheo thọ chỗ thỉnh thực có y, lại đến chỗ thọ thỉnh thực có y và chỗ thọ thỉnh thực không có y, thọ thỉnh không phạm nhưng ăn thì phạm Ba-dật-đề. Nếu Tỳ kheo thọ chỗ này thỉnh thực không có y lại đến chỗ khác thọ thỉnh thực không có y, thọ thỉnh thì phạm Đột-kiết-la, ăn thì phạm Ba-dật-đề. Nếu Tỳ kheo thọ chỗ thỉnh thực không có y lại đến chỗ thọ thỉnh thực có y, thọ thỉnh thì phạm Đột-kiết-la nhưng ăn thì không phạm. Nếu Tỳ kheo thọ chỗ thỉnh thực không có y, lại đến chỗ thỉnh thực có y và chỗ thỉnh thực không y, thọ thỉnh thì phạm Đột-kiết-la và ăn thì phạm Ba-dật-đề. Nếu Tỳ kheo thọ chỗ thỉnh thực có y và chỗ thỉnh thực không có y nhưng lại đến chỗ thỉnh thực không có y, thọ thỉnh thì phạm Đột-kiết-la và ăn thì phạm Ba-dật-đề. Không phạm là thọ nhiều chỗ thỉnh thực có y, tất cả chỗ đều đến thì không phạm.

Phật tại nước Xá-vệ, lúc đó vào ngày tiết hội trong thành Xá-vệ có nhiều thức ăn uống, các cư sĩ làm đủ các món ăn mang đến trong Kỳ hoàn rồi đánh kiến chùy, các Tỳ kheo hỏi nguyên do, đáp là muốn thỉnh vài Tỳ kheo trong hội chúng thọ ẩm thực, các Tỳ kheo nói: “Phật chưa

cho trong ngày lễ hội của bạch y được thưởng thường ăn”, các cư sĩ nói: “Pháp bạch y của chúng tôi, vào ngày lễ cưới gả, tiết hội thì mời các thân tộc tri thức đến dự. Chúng tôi quý trọng Tỳ kheo vì không có thiên thần nào Tỳ kheo Thích tử, các vị hãy thọ thức ăn trong ngày lễ hội của chúng tôi”. Các Tỳ kheo không biết làm sao liền đem việc này bạch Phật, Phật do nhân duyên này nhóm Tỳ kheo tặng đủ lời khen ngợi giới và người trì giới rồi bảo các Tỳ kheo: “Từ nay cho các Tỳ kheo trong ngày tiết hội được thưởng thường ăn. Thức ăn của mình đem cho người khác rồi mới thọ thức ăn khác, sao gọi là đưa thức ăn cho người khác?, nghĩa là đem thức ăn cho lẫn nhau để làm thức ăn. Thức ăn ngày trai, thức ăn ngày mồng một, thức ăn ngày rằm, thức ăn của Tăng, thức ăn của riêng mình, thỉnh Tăng hay thỉnh riêng đều nên cho người khác; nếu năm chúng thỉnh thực thì không nên cho người khác.”